

Mạch nội dung, kiến thức	Đơn vị kiến thức (chủ đề/bài)	Mức độ đánh giá						Tổng		
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tỉ lệ		Điểm
TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL			
Giáo dục đạo đức	Bài 7. Phòng chống bạo lực học đường.	6 câu			1 câu		1/2 câu	6 câu 20%	1 và 1/2 câu 20%	5
	Bài 8. Quản lí tiền	6 câu		3 câu	½ câu		1 câu	9 câu 30%	1 và 1/2 câu 30%	5
Tổng		12		3	1, 1/2		1, 1/2	15 câu	3 câu	10
Tỉ lệ %		40%		30%		30%		50%	50%	
Tỉ lệ chung %		70%				30%		100%		

TT	Mạch nội dung	Đơn vị kiến thức (chủ đề/bài)	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức c độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Giáo dục đạo đức	Bài 7. Phòng chống bạo lực học đường.	Nhận biết : - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường. - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường. Thông hiểu: - Giải thích được nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường. - Trình bày được các cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực học đường. Vận dụng: - Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức. - Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường	6 TN	1TL	1/2 TL
2		Bài 8. Quản lí tiền	Nhận biết: - Nêu được ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả. Thông hiểu Trình bày được một số nguyên tắc quản lí tiền có hiệu quả. Vận dụng: - Bước đầu biết quản lí tiền của bản thân. - Bước đầu biết tạo nguồn thu nhập của cá nhân.	6 TN	3 TN, 1/2 TL	1 TL
Tổng				12 TN	3TN, 1TL, ½ TL	1 TL, ½ TL
Tỉ lệ %				40 %	30 %	30 %
Tỉ lệ chung				70 %		30 %

I. TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm) (Lựa chọn 01 đáp án đúng nhất và ghi vào giấy làm bài).

Câu 1: Việc phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

- A. Luật an ninh quốc gia năm 2004. B. Luật an ninh mạng năm 2018.
C. Bộ luật Hình sự năm 2015. D. Bộ luật hành chính năm 2015.

Câu 2: Bạo lực học đường **không** thể hiện thông qua hành động nào dưới đây?

- A. Đánh đập, ngược đãi. B. Quan tâm, chia sẻ.
C. Lãng mạ, xúc phạm. D. Khủng bố, cô lập.

Câu 3: P và Q đang đứng nói chuyện thì A trông thấy và buông lời trêu chọc. Nghĩ A cố tình làm mình xấu mặt, P đã đánh A để lấy lại thể diện. Q ra sức can ngăn P nhưng P không nghe theo, ngược lại còn mắng nhiếc Q. Theo em, trong trường hợp trên, bạn học sinh nào **có hành vi bạo lực học đường**?

- A. Bạn P và A. B. Cả 3 bạn P, Q, A.
C. Bạn Q và P. D. Bạn Q và A.

Câu 4: Em tán thành với ý kiến nào dưới đây?

- A. Bạo lực học đường chỉ có một biểu hiện là đánh nhau.
B. Bạo lực học đường chỉ gây ra những tác hại về sức khỏe, thể chất.
C. Việc phòng, chống bạo lực học đường là trách nhiệm riêng của ngành giáo dục.
D. Bạo lực học đường do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan gây ra.

Câu 5: Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường là

- A. đánh đập. B. quan tâm. C. sẻ chia. D. cảm thông.

Câu 6: Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Ông K đánh con vì trốn học để đi chơi game.
B. Cô giáo phê bình P vì thường xuyên đi học muộn.
C. Bạn T đe dọa sẽ đánh bạn M vì không cho mình chép bài.
D. Bạn A nhắc nhở bạn Q không nên nói chuyện trong giờ học.

Câu 7: Quản lý tiền hiệu quả sẽ giúp chúng ta rèn luyện tính tiết kiệm và ý thức

- A. trách nhiệm. B. tự lập. C. thông cảm. D. chia sẻ.

Câu 8: Điền từ còn thiếu vào dấu ba chấm (...) để hoàn thiện câu: **Quản lý tiền hiệu quả sẽ giúp em rèn thói quen chi tiêu hợp lý, ...**

- A. phù hợp. B. hiệu quả. C. tiết kiệm. D. ổn định.

Câu 9: Học sinh tranh thủ thời gian rảnh tự làm các sản phẩm thủ công để bán lấy tiền để phụ giúp bố mẹ và làm từ thiện. Việc làm đó thể hiện nội dung nào dưới đây?

- A. Sống có kế hoạch. B. Học tập tự giác, tích cực.
C. Quản lý tiền hiệu quả. D. Trung thực, chăm chỉ.

Câu 10: Ý nào dưới đây là **không** đúng khi bàn về vấn đề tiết kiệm?

- A. Quản lý tiền hiệu quả sẽ tạo dựng được cuộc sống ổn định, tự chủ.
B. Quản lý tiền hiệu quả sẽ giúp ta làm chủ kinh tế.

C. Chỉ những người chi tiêu quá nhiều tiền mới cần tiết kiệm.

D. Quản lý tiền hiệu quả góp phần làm cho xã hội phát triển.

Câu 11: Điều **không** phải là nguyên tắc quản lý tiền hiệu quả?

A. Chi tiêu hợp lý.

B. Gửi tiền ở ngân hàng.

C. Tiết kiệm thường xuyên.

D. Tăng nguồn thu.

Câu 12: Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lý tiền hiệu quả?

A. Khóa vòi nước khi không sử dụng.

B. Không tắt điện khi ra khỏi phòng.

C. Xé sách, vở để gấp máy bay giấy.

D. Vay tiền để mua hàng hiệu, xa xỉ.

Câu 13: Quản lý tiền hiệu quả sẽ giúp chúng ta rèn luyện thói quen nào dưới đây?

A. Nhân hậu, yêu thương mọi người.

B. Học tập tự giác, tích cực.

C. Chi tiêu hợp lý, tiết kiệm.

D. Thật thà, trung thực.

Câu 14: Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi bàn về ý nghĩa của việc quản lý tiền hiệu quả?

A. Nâng cao thu nhập hàng tháng.

B. Chủ động chi tiêu hợp lý.

C. Rèn luyện tính tiết kiệm.

D. Dự phòng cho trường hợp khó khăn.

Câu 15: Câu ca dao, tục ngữ nào dưới đây phê phán việc **không** biết quản lý tiền?

A. Tiết kiệm sẵn có đồng tiền./ Phòng khi túng lỡ không phiên lụy ai.

B. Khi có thì chẳng ăn dè./ Đến khi hết của, ăn dè chẳng ra.

C. Tích cốc phòng cơ, tích y phòng hàn.

D. Năng nhặt, chắt bị.

II. TỰ LUẬN (5.0 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Khi gặp bạo lực học đường em cần phải làm gì?

Câu 2 (2 điểm): Theo em làm gì để quản lý tiền hiệu quả? Em hãy kể một số cách kiếm tiền phù hợp ở lứa tuổi học sinh THCS.

Câu 3 (2 điểm): Biết tin D bị S bắt nạt, bạn thân của D là H vô cùng tức giận. H bày tỏ ý định sẽ rủ thêm vài bạn chặn đường dạy cho S một bài học.

a. Em có nhận xét gì về hành vi của S và H?

b. Nếu biết sự việc đó, em sẽ nói gì với H?

.....**HẾT**.....

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÃ ĐỀ: B

(Đề gồm 02 trang)

I. TRẮC NGHIỆM (5.0 điểm) (Lựa chọn 01 đáp án đúng nhất và ghi vào giấy làm bài).

Câu 1: Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường là

- A. bình tĩnh. B. khiêu khích. C. thấu hiểu. D. lắng nghe.

Câu 2: Bạo lực học đường thể hiện thông qua hành động nào dưới đây?

- A. Đánh đập, ngược đãi. B. Quan tâm, chia sẻ.
C. Bình tĩnh, kìm chế cảm xúc. D. Giúp đỡ, hòa nhã.

Câu 3: Quản lý tiền hiệu quả sẽ giúp chúng ta rèn luyện tính tự lập và

- A. trách nhiệm. B. tiết kiệm. C. thông cảm. D. chia sẻ.

Câu 4: Em **không** tán thành với ý kiến nào dưới đây?

- A. Bạo lực học đường chỉ có một biểu hiện là đánh nhau.
B. Bạo lực học đường gây ra nhiều hậu quả.
C. Việc phòng, chống bạo lực học đường không phải là trách nhiệm riêng của ngành giáo dục.
D. Bạo lực học đường do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan gây ra.

Câu 5: Việc phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

- A. Luật an ninh quốc gia năm 2004. B. Luật an ninh mạng năm 2018.
C. Bộ luật hành chính năm 2015. D. Bộ luật Dân sự năm 2015.

Câu 6: Hành vi nào dưới đây **không phải** biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Bạn T đe dọa sẽ đánh bạn M vì không cho mình chép bài.
B. Bạn P thường có những lời lẽ khiếm nhã.
C. Bạn H luôn biết xin và nhận lỗi.
D. Bạn A thiếu hòa nhã với bạn.

Câu 7: P và Q đang đứng nói chuyện thì A trông thấy và buông lời trêu chọc. Nghĩ A cố tình làm mình xấu mặt, P đã đánh A để lấy lại thể diện. Q ra sức can ngăn P nhưng P không nghe theo, ngược lại còn mắng nhiếc Q. Theo em, trong trường hợp trên, bạn học sinh nào **có hành vi bạo lực học đường**?

- A. Bạn A và P. B. Cả 3 bạn P, Q, A.
C. Bạn A và Q. D. Bạn Q và P.

Câu 8: Điền từ còn thiếu vào dấu ba chấm (...) để hoàn thiện câu: **Quản lý tiền hiệu quả sẽ giúp em rèn thói quen chi tiêu..., tiết kiệm.**

- A. hợp lý. B. phù hợp. C. hiệu quả. D. ổn định.

Câu 9: Học sinh tranh thủ thời gian rảnh thu gom giấy vụn, ve chai bán lấy tiền để tự mua đồ dùng cần thiết mà không cần xin tiền bố mẹ, là

- A. sống có kế hoạch. B. trung thực, chăm chỉ.
C. quản lý tiền hiệu quả. D. học tập tự giác, tích cực.

Câu 10: Ý nào dưới đây là đúng khi bàn về vấn đề tiết kiệm?

- A. Quản lý tiền hiệu quả sẽ tạo dựng được cuộc sống ổn định, tự chủ.
B. Cứ mua những gì mình thích vì “đời có mấy tý, sao phải nghĩ”.
C. Chỉ những người chi tiêu quá nhiều tiền mới cần tiết kiệm.
D. Đã mua đồ thì phải mua đồ hiệu để thể hiện đẳng cấp.

Câu 11: Thói quen nào được rèn luyện khi chúng ta biết quản lí tiền hiệu quả?

- A. Nhân hậu, yêu thương mọi người.
- B. Chi tiêu hợp lí, tiết kiệm.
- C. Biết giữ chữ tín.
- D. Thật thà, trung thực.

Câu 12: Ý nào sau đây là đúng khi nói về ý nghĩa của việc biết quản lí tiền?

- A. Bị bó buộc khi chi tiêu.
- B. Thiếu tự tin.
- C. Mất tự do, không thoải mái.
- D. Tích lũy kinh tế.

Câu 13: Ý nào sau đây **không** phải là nguyên tắc quản lí tiền hiệu quả?

- A. Sử dụng tiền hợp lí, hiệu quả.
- B. Học cách kiếm tiền phù hợp.
- C. Đặt mục tiêu tiết kiệm tiền.
- D. Sử dụng thức ăn, điện, nước tùy tiện.

Câu 14: Hành động nào dưới đây thể hiện việc quản lí tiền hiệu quả?

- A. Không tắt điện khi ra khỏi phòng.
- B. Tắt điện khi ra khỏi phòng.
- C. Bỏ xe rác sách, vở cũ.
- D. Mượn tiền để mua đồ ăn vặt.

Câu 15: Câu tục ngữ, thành ngữ nào dưới đây có liên quan đến quản lí tiền?

- A. Kiến tha lâu cũng đầy tổ.
- B. Miệng ăn núi lở.
- C. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.
- D. Gàn mực thì đen, gàn đèn thì rạng.

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1(1 điểm): Em cần làm gì để xử lí hậu quả của bạo lực học đường?

Câu 2 (2 điểm): Theo em làm gì để quản lí tiền hiệu quả? Em hãy kể một số cách kiếm tiền phù hợp ở lứa tuổi học sinh THCS.

Câu 3 (2 điểm): A kể với bố mẹ về việc mình bị T trấn lột tiền dù T đe dọa là sẽ đánh nếu nói ra điều này.

- a. Em có nhận xét gì về hành vi của A và T?
- b. Nếu biết sự việc đó em sẽ nói gì với T?

....HẾT.....

MÃ ĐỀ A

I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm) *Mỗi câu đúng ghi 0,33 điểm (03 câu đúng ghi 1.0 điểm)*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Trả lời	C	B	A	D	A	C	B	C	C	C	D	A	C	A	B

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu	Đáp án	Biểu điểm
Câu 1 (1.0 điểm)	* Khi gặp bạo lực học đường cần làm: bình tĩnh , kiềm chế cảm xúc tiêu cực, chủ động nhờ người khác giúp đỡ, quan sát xung quanh để tìm đường thoát.	0.5
	* Cần tránh: tỏ thái độ khiêu khích , thách thức, sử dụng hành vi bạo lực để đáp trả hoặc kêu gọi bạn bè cùng tham gia bạo lực....	0.5
Câu 2 (2.0 điểm)	* Để quản lí tiền hiệu quả cần: sử dụng tiền hợp lí; đặt mục tiêu và thực hiện tiết kiệm tiền; học cách kiếm tiền phù hợp.	1.0
	* Học sinh nêu được ít nhất 4 cách kiếm tiền phù hợp (mỗi cách phù hợp ghi 0.25 điểm)	1.0
Câu 3 (2.0 điểm)	a. Hành vi của H và S là không đúng, là bạo lực học đường.	1.0
	b. Gợi ý: HS có cách diễn đạt riêng nhưng phải nêu được: H phải bình tĩnh, kiềm chế,... và phải báo với giáo viên hoặc gia đình để được giúp đỡ.	1.0

****Lưu ý: khi chấm bài tùy cách diễn đạt của học sinh mà giáo viên ghi điểm.
.....Hết.....***

MÃ ĐỀ B:

I. TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm) *Mỗi câu đúng ghi 0,33 điểm (03 câu đúng ghi 1.0 điểm)*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
Trả lời	B	A	B	A	D	C	A	A	C	A	B	D	D	B	A

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu	Đáp án	Biểu điểm
Câu 1 (1.0 điểm)	* Để xử lý hậu quả của bạo lực học đường em cần làm: Thông báo sự việc với bố mẹ, người thân, thầy cô, công an và nhờ họ hỗ trợ đảm bảo an toàn; nhờ sự trợ giúp từ các cơ sở chuyên môn như bệnh viện, phòng tư vấn tâm lý học đường...	0.75
	* Cần tránh: giấu giếm, bao che, tự giải quyết bằng các biện pháp tiêu cực....	0.25
Câu 2 (2.0 điểm)	* Để quản lý tiền hiệu quả cần: sử dụng tiền hợp lý; đặt mục tiêu và thực hiện tiết kiệm tiền; học cách kiếm tiền phù hợp	1.0
	* Học sinh nêu được ít nhất 4 cách kiếm tiền phù hợp (mỗi cách phù hợp ghi 0.25 điểm)	1.0
Câu 3 (2.0 điểm)	a. Hành vi của T là không đúng, là bạo lực học đường. Còn A đã làm rất đúng khi kể sự việc với gia đình để được giúp đỡ, can thiệp.	1.0
	b. Gợi ý: HS có cách diễn đạt riêng nhưng phải nêu được: hành vi của T là sai, vi phạm pháp luật, phải chấm dứt ngay.	1.0

**Lưu ý: khi chấm bài tùy cách diễn đạt của học sinh mà giáo viên ghi điểm.*

.....**HẾT**.....